

Bản án số: 210/2018/HS-ST

Ngày: 19 – 11 – 2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lại Thị Đắc.

2/ Bà Cao Ngọc Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 219/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2018/QĐXXST-HS ngày 05/11/2018 đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Hoàng T1 (tên gọi khác: Nhỏ), sinh ngày 31/12/1996 tại: Tây Ninh; nơi cư trú (Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Không có; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn X và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 282/QĐ-TA ngày 06/7/2015, Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung T1 Giáo dục Lao động – Bảo trợ Xã hội Phú Văn, thời hạn 24 tháng; đến ngày 24/5/2017 chấp hành xong quyết định; nhân thân: Tại bản án số 240/2013/HSST ngày 11/9/2013, Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; chấp hành xong bản án ngày 13/12/2014. Ngày 05/5/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Nguyễn Thị Hoàng, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở Xã hội Th Thiếu Niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn T1 lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 24/8/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định hủy quyết định trên để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thi hành lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lê Nguyễn Hoàng T1 về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2018. (Có mặt).

- Bị hại: Ông Trần Đức K, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Số 09 đường 267A Đường BT, Phường B1, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Dương Quốc D, sinh năm: 1956; nơi cư trú: Số 1440/4 Đường VVK, Phường M1, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2/ Ông Lưu Hoàn Th, sinh năm: 1969; nơi cư trú: Số 39 Lầu PPT, Phường B1, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

3/ Ông Ngô Chí L, sinh năm: 1976; nơi cư trú (HKTT: Số 413 Lô F, chung cư NT, Phường T2, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 247 Đường LĐH, Phường MB, Quận M2, Thành phố Hồ Chí Minh) – là chủ cửa hàng xe gắn máy Chí L. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ, ngày 19/4/2018, khi Lê Nguyễn Hoàng T1 đi ngang qua nhà số 09 đường 267^A Đường BT, Phường B1, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì T1 nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô biển số 59K1-469.11 của ông Trần Đức K đang dựng trước nhà, chìa khóa cắm trên xe và không có người trông coi, nên T1 nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên. Thực hiện ý định, T1 lén lút đi đến gần xe ra ngoài rồi lên xe nổ máy điều khiển về nhà trọ và thay biển số 59K1-469.11 thành biển số 62P1-493.67 (biển số này do T1 nhặt được ở ven đường trước đó). Riêng kiếng chiếu hậu của xe, T1 gỡ ném bỏ trên đường Nguyễn Văn Linh. Đến khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 04/5/2018, khi T1 đang sửa xe tại trước số nhà 85/147 đường BMT, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị trình sát đội cảnh sát hình sự Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Công an Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện nghi vấn đưa T1 cùng toàn bộ vật chứng (01 chiếc xe mô tô gắn biển số 62P1-493.67, 01 cây đoản bằng kim loại, 01 điện thoại di động hiệu Samsung) về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận T, Lê Nguyễn Hoàng T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai của T1 phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 11/5/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự Quận T xác định giá trị chiếc xe mô tô biển số 59K1-469.11 là 7.650.000 đồng.

Qua điều tra, xác minh chiếc xe mô tô biển số 59K1-469.11 do ông Dương Quốc D đứng tên đăng ký xe. Sau đó, ông D ủy quyền mua bán, định đoạt chiếc xe cho ông Lưu Hoàn Th và ông Th bán chiếc xe cho ông Ngô Chí L – là chủ cửa hàng xe gắn máy CL (việc mua bán có lập hợp đồng công chứng). Sau một thời gian, ông L bán lại chiếc xe cho ông Trần Đức K để sử dụng làm phương tiện đi lại (việc mua bán có lập hợp đồng, nK không có công chứng). Ngày 19/4/2018, ông K để chiếc xe ở trước nhà và bị mất trộm.

Ngày 23/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận T đã lập biên bản trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Trần Đức K.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì liên quan đến chiếc xe mô tô biển số 59K1-469.11.

Bản cáo trạng số 218/CT – VKS ngày 25/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T1 mức án từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù. Đồng thời đề nghị miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành).

Về trách nhiệm dân sự: Đương sự không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T1 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, số model: SM-J710FN/DS, gắn sim số 0907430326; tịch thu tiêu hủy 01 đầu đoản bằng kim loại và 01 biển số xe 62P1-493.67

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của bị hại là ông Trần Đức K, vào khoảng 7 giờ, ngày 19/4/2018, tại trước nhà số 09 đường 267^A Đường BT, Phường B1, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tài sản chiếm đoạt là 01 (một) chiếc xe mô tô gắn biển số 59K1-469.11; qua định giá xác định có trị giá là 7.650.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Như vậy, tài sản chiếm đoạt thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T1 đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân: Bị cáo có quá trình nhân thân xấu {Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và đã từng bị Tòa án xét xử (mặc dù được xem là không có án tích)}, nK không chịu tu dưỡng và sửa chữa lỗi lầm để phấn đấu thành công dân sông có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cũng cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Theo quy định của pháp luật thì trong lần phạm tội này của bị cáo được xem là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, nên gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm: điểm h, điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T1 là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, đồng thời bị hại cũng như những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì liên quan đến chiếc xe mô tô biển số 59K1-469.11; tại phiên tòa vắng mặt. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng:

- Chiếc xe mô tô gắn biển số 62P1-493.67 (biển số giả), số khung: JC5222CY-778927, số máy: JC52E-5312742; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận T đã trả lại cho bị hại là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, số model: SM-J710FN/DS, gắn sim số 0907430326: Đây là tài sản hợp pháp của cá nhân bị cáo, không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 đầu dao bằng kim loại: Là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 biển số xe 62P1-493.67: Qua điều tra xác định là biển số giả, nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T1 phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; các điểm: h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T1 (tên gọi khác: Nhỏ) 01 (Một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 24/8/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T1 (tên gọi khác: Nhỏ).

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T1 (tên gọi khác: Nhỏ) 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, số model: SM-J710FN/DS, gắn sim số 0907430326.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đầu dao bằng kim loại cùng 01 biển số xe 62P1-493.67.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 206/PNK lập ngày 05/9/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận T, TP.HCM).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T1 (tên gọi khác: Nhỏ) phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trú